

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “*Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*” trên địa bàn thành phố Đà Lạt

Thực hiện Công văn số 1130-CV/BTGTU, ngày 12/01/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng về tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư (khóa X) về “*Đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”, Ban Thường vụ Thành ủy báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư (khóa X) về “*Đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt đã chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc, các ngành chức năng của thành phố tổ chức quán triệt, nghiên cứu triển khai thực hiện chủ trương của Đảng về công tác Bảo hiểm y tế toàn dân; ban hành Chương trình hành động số 74-CTr/Th.U, ngày 14/4/2015 về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020*.

UBND thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, chương trình hành động 74-CTr/Th.U, tăng cường các giải pháp để phát triển các đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn thành phố. Xây dựng, ban hành nhiều văn bản¹ chỉ đạo địa phương, các cơ quan, đơn vị về thực hiện công tác BHYT và thực hiện chính sách BHYT.

¹ Công văn số 106/UBND ngày 08/01/2015 về việc xây dựng kế hoạch triển khai đề án thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân giai đoạn 2012 - 2015 và 2020 trên địa bàn thành phố. Công văn số 2095/UBND ngày 22/4/2015 về việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, BHYT giai đoạn 2012 - 2020; Công văn số 850/UBND ngày 01/3/2016 của UBND thành phố Đà Lạt về việc tăng cường đẩy nhanh tiến độ việc kê khai hộ gia đình tham gia BHYT; Công văn số 1920/UBND ngày 15/4/2016 của UBND thành phố Đà Lạt về việc tăng cường các giải pháp phát triển BHYT trên địa bàn thành phố đạt chỉ tiêu đề ra; Công văn số 2180/UBND ngày 27/4/2016 của UBND thành phố Đà Lạt về việc góp ý kiến giao chỉ tiêu BHXH, BHYT, BHTN năm 2016; Công văn số 5300/UBND ngày 22/8/2016 về việc triển khai Chỉ thị 09-CT/TU ngày 29/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 1146/UBND ngày 28/02/2017 của UBND thành phố Đà Lạt về việc phát triển BHYT năm 2017; Công văn số 1835/UBND ngày 24/3/2017 của UBND thành phố Đà Lạt về việc giao chỉ tiêu BHYT năm 2017; Công văn số 5508/UBND-VX ngày 04/8/2017 của UBND thành phố Đà Lạt về việc báo cáo kết quả thực hiện BHYT năm 2017 thực hiện theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh; Công văn số 6518/UBND ngày 08/9/2017 của UBND thành phố Đà Lạt về việc thực hiện kết luận của đồng chí Phan Văn Đa - Phó chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng tại hội nghị triển khai chỉ tiêu bao phủ BHYT toàn dân năm 2017; Quyết định số 3614/QĐ-UBND ngày 11/10/2017 về việc ban hành kế hoạch phát

Các ngành chức năng của thành phố, các cấp ủy Đảng, chính quyền đã nhận thức rõ tầm quan trọng đặc biệt của công tác Bảo hiểm y tế. Xây dựng kế hoạch để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Bảo hiểm y tế, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tăng cường các giải pháp huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng để từng bước cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường sống cho Nhân dân; góp phần thực hiện công bằng xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự an toàn xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân với đảng, với công cuộc đổi mới đất nước.

II. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN

Xác định công tác tuyên truyền về Luật BHYT và vận động tham gia BHYT là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Thành ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị thường xuyên thông tin tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nhận thức về vai trò, ý nghĩa của BHYT; các quyền lợi, chính sách về công tác BHYT.

Các cơ quan chuyên môn đã xây dựng và triển khai tuyên truyền, đối thoại về Luật BHYT cho từng nhóm đối tượng tham gia BHYT; ký kết các chương trình phối hợp giữa cơ quan Bảo hiểm xã hội với MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội về tuyên truyền Nhân dân tham gia BHYT. Đa dạng các hình thức tuyên truyền, phù hợp với từng nhóm đối tượng người lao động trong các doanh nghiệp, Nhân dân các phường, xã để tạo thuận lợi cho các nhóm đối tượng tiếp cận các thông tin tuyên truyền đầy đủ nhất.

Nội dung tuyên truyền ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu, trong đó tập trung tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của BHYT trong hệ thống an sinh xã hội; trách nhiệm và nghĩa vụ, lợi ích của mỗi người dân khi tham gia BHYT; chính sách BHYT và việc khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

III. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 38- CT/TW

1. Nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHYT.

Qua công tác tuyên truyền, đến nay hầu hết cán bộ, đảng viên, công chức,

triển BHYT giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn thành phố Đà Lạt; Công văn số 7898/UBND-VX ngày 24/10/2017 của UBND thành phố Đà Lạt về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, BHYT giai đoạn 2012 - 2020; Công văn số 7900/UBND-VX ngày 24/10/2017 của UBND thành phố Đà Lạt về việc rà soát, tăng cường các giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn thành phố; Công văn số 2147/UBND-VX ngày 12/4/2018 của UBND thành phố Đà Lạt về việc rà soát tăng cường thực hiện các giải pháp phát triển các đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 2407/KH-UBND ngày 24/4/2018 về phát triển đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn thành phố Đà Lạt năm 2018; Quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 về việc kiểm tra BHYT thành phố Đà Lạt; Công văn số 5643/UBND-VX ngày 19/9/2018 của UBND thành phố Đà Lạt về việc tham gia BHYT học sinh, sinh viên năm học (2018 - 2019); Kế hoạch số 1144/KH-UBND về việc tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, công tác giảm nghèo năm 2018 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2019; Quyết định số 850/QĐ-UBND về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đối với các phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Lạt năm 2022.

viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố đã nhận thức BHYT là chính sách an sinh xã hội ưu việt của Đảng và Nhà nước, mang ý nghĩa nhân văn, nhân đạo và có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc. BHYT do Nhà nước tổ chức thực hiện không vì mục đích lợi nhuận, nhằm huy động sự đóng góp của cộng đồng, chia sẻ rủi ro bệnh tật và giảm bớt gánh nặng tài chính của mỗi người dân khi ốm đau, bệnh tật, tai nạn...

Chính sách BHYT được Đảng và Nhà nước ta tổ chức thực hiện từ năm 1992. Năm 2008, Luật BHYT số 25/2008/QH12 đã được Quốc hội khóa XII thông qua. Vì mục tiêu bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân, ngày 16/6/2009, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 823/QĐ-TTg về việc lấy ngày 01/7 hằng năm là “Ngày BHYT Việt Nam”. Ngày BHYT Việt Nam là dịp nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chung tay, góp sức thực hiện tốt Luật BHYT với lộ trình thực hiện BHYT toàn dân, vì sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội, vì an sinh đất nước. Cùng với sự phát triển và ngày càng hoàn thiện của chính sách BHYT, tỷ lệ người dân tham gia BHYT tăng dần qua các năm, từng bước hiện thực hóa mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân.

Các cơ quan quản lý nhà nước về BHYT đã chủ động tham mưu thực hiện các chính sách BHYT trên địa bàn thành phố hiệu quả và có những giải pháp trong việc phòng ngừa, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực có thể gây thất thoát quỹ BHYT. Mạng lưới các cơ sở y tế phát triển rộng khắp, từ thành phố đến các xã, phường; cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, hệ thống phòng khám được củng cố; y đức được coi trọng do vậy chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng tham gia BHYT từng bước được nâng lên, người bệnh được tiếp cận với các dịch vụ y tế thuận lợi hơn, quyền lợi được đảm bảo.

Công tác cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường, góp phần giảm thời gian trong làm các thủ tục hồ sơ về thẻ BHYT và KCB BHYT, hạn chế phiền hà cho người bệnh và Nhân dân.

2. Tổ chức thực hiện các chính sách về BHYT

Cấp ủy, chính quyền địa phương, cùng với Ngành y tế thành phố đã rất nỗ lực trong công tác triển khai thực hiện các chính sách về BHYT. Thường xuyên phối hợp với các ban, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện khám chữa bệnh (KCB) BHYT trên địa bàn: Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông, chỉ đạo 100% các cơ sở khám chữa bệnh nâng cao chất lượng KCB BHYT, thực hiện thông tuyến KCB theo quy định, nỗ lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong KCB, phối hợp phân bổ giao dự toán quỹ KCB, xây dựng kế hoạch thanh tra kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách BHYT của các cơ sở KCB.

Tăng cường công tác quản lý các cơ sở y tế nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHYT, giảm số bệnh nhân vượt tuyến, sử dụng thuốc và chỉ định các dịch vụ kỹ thuật phù hợp nhằm quản lý và sử dụng quỹ BHYT hiệu quả, thiết thực, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Các cơ quan quản lý nhà nước đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra,

giám sát việc thực hiện các chính sách BHYT ở địa phương, cơ quan, đơn vị²; nhanh chóng khắc phục và xóa bỏ tình trạng không tham gia hay nợ đóng BHXH, BHYT kéo dài của các doanh nghiệp. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng BHYT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT để xử lý nghiêm minh và hạn chế, ngăn chặn hiện tượng lạm dụng hoặc trục lợi từ BHYT.

Đến nay, công tác BHYT tiếp tục có bước tiến vững chắc với tỷ lệ bao phủ đạt 93,19% dân số, quyền lợi của người tham gia được mở rộng và bảo đảm. Những thành công của việc thực hiện chính sách BHYT trong thời gian qua đã khẳng định vai trò của chính sách này trong đời sống xã hội và cuộc sống của Nhân dân.

3. Về đổi mới công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền BHYT

Cấp ủy, chính quyền các cấp, cơ quan, đơn vị thường xuyên đổi mới công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền BHYT, nhất là việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư; đã cụ thể hóa việc thực hiện công tác BHYT bằng xác định chỉ tiêu, mục tiêu (đặc biệt là về tỷ lệ Nhân dân tham gia BHYT), nhiệm vụ, giải pháp, công tác phối hợp..., đồng thời vận động thêm các nguồn lực từ xã hội để mua thẻ BHYT cho những trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào dân tộc.

Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung chỉ đạo việc thông tin, tuyên truyền đến từng nhóm đối tượng về vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHYT trong hệ thống an sinh xã hội. Đề cao nghĩa vụ và quyền lợi của mọi người dân trong tham gia BHYT; chú trọng vào các đối tượng nông dân, người cận nghèo, học sinh, sinh viên, các chủ sử dụng lao động, nhất là doanh nghiệp tư nhân và đặc biệt là trong phát triển đối tượng tham gia BHYT hộ gia đình.

Các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng³, đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, tạo thuận lợi cho các nhóm đối tượng tiếp cận các thông tin tuyên truyền đầy đủ nhất.

² Từ năm 2009 đến năm 2019:

- Cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Lạt đã phối hợp với Trung tâm y tế Đà Lạt tổ chức kiểm tra 35 lượt cơ sở khám chữa bệnh (KCB) về công tác khám chữa bệnh BHYT, kết quả kiểm tra đã thu hồi về quỹ BHYT 879.000.000đ (*Tám trăm bảy mươi chín triệu đồng*).

- BHXH thành phố phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra trên 100 doanh nghiệp, phối hợp với Công an thành phố kiểm tra trên 200 doanh nghiệp, phối hợp với Liên đoàn lao động thành phố kiểm tra được 120 doanh nghiệp. Qua kết quả thanh tra, kiểm tra, xử phạt hành chính 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

- Từ năm 2020 đến 2023: Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Lâm Đồng đã phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thống kê, lập danh sách, tổ chức thu, cấp thẻ cho đối tượng tham gia; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình thực hiện cho các đối tượng theo quy định của pháp luật và đề xuất các biện pháp giải quyết vướng mắc.

³ Toàn thành phố đã tổ chức trên 120 Hội nghị tuyên truyền, đối thoại về chính sách BHYT với hơn 7.000 người tham dự; tổ chức 10 Hội nghị tập huấn về kỹ năng truyền thông và tuyên truyền các đại lý thu trên địa bàn; Tổ chức treo trên 300 băng rôn, biểu ngữ trên các trục đường chính, khu vực đông dân cư; 200 áp phích, 200 đĩa CD để tuyên truyền về chính sách BHYT; có nhiều bài viết và tin về các quy định mới và các hoạt động BHYT

Thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở, trước hết là đội ngũ y, bác sỹ, thầy thuốc, trong đó xác định mỗi thầy thuốc phải trở thành một tuyên truyền viên về BHYT.

Hằng năm, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh định hướng các hoạt động tuyên truyền miệng về BHYT. Nâng cao chất lượng tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh tại các xã, phường. Thông qua công tác tuyên truyền đã nâng cao hơn nhận thức của Nhân dân, người sử dụng lao động và người lao động về chính sách BHYT, đặc biệt là về quyền lợi và trách nhiệm để từ đó tự giác tham gia.

4. Công tác quản lý nhà nước về BHYT và quản lý quỹ BHYT

4.1. Công tác quản lý Nhà nước về BHYT

UBND thành phố đã chỉ đạo tăng mức đầu tư, phân bổ ngân sách thích hợp và sử dụng có hiệu quả các nguồn ngân sách để nâng cấp, mua sắm trang, thiết bị cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở, chi hỗ trợ BHYT cho người nghèo, người hưởng các chính sách xã hội, hỗ trợ một phần mức đóng BHYT cho người thuộc hộ cận nghèo.

UBND thành phố chỉ đạo Trung tâm y tế thành phố nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế. Đặc biệt, cần cải tiến thủ tục hành chính trong tổ chức khám bệnh, chữa bệnh tại các phòng khám, trạm y tế phường, xã để tạo điều kiện thuận lợi cho người khám bệnh, chữa bệnh được thụ hưởng tốt các dịch vụ y tế; thường xuyên giáo dục nâng cao đạo đức nghề nghiệp để thầy thuốc không có thái độ phân biệt trong ứng xử với người khám bệnh, chữa bệnh; phát hiện kịp thời, có biện pháp ngăn ngừa, khắc phục các biểu hiện lạm dụng thuốc, dịch vụ y tế và biểu hiện trục lợi BHYT; tăng cường quản lý giá thuốc, không để giá thuốc trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cao hơn giá thuốc trên thị trường; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

Thực hiện Luật BHYT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT, UBND thành phố đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; đồng thời ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện chính sách BHYT. Trên cơ sở đó, các ban ngành đoàn thể đã xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT như: Trao đổi thông tin, tham mưu, báo cáo; tổ chức thực hiện chế độ BHYT; phối hợp trong công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại về chính sách BHYT; đặc biệt, thường xuyên thông tin, trao đổi về tình hình thực hiện BHYT; phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác thanh, quyết toán BHYT; thường xuyên chỉ đạo Trung tâm y tế, Trạm y tế phường, xã trong việc khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia BHYT theo đúng quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

trên Trang Thông tin điện tử của BHXH tỉnh, cấp phát 30.000 tờ gấp tuyên truyền về “*Những điều cần biết về BHYT*” và 150.000 tờ rơi tuyên truyền, 50.000 tờ rơi BHYT học sinh sinh viên, 150 cầm nang BHYT học sinh, sinh viên.

4.2. Công tác quản lý Quỹ BHYT: thu, chi, sử dụng.

Trước năm 2020, cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Lạt là cơ quan quản lý nhà nước về BHYT, trực thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh Lâm Đồng; chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh và chịu sự quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

Từ năm 2020 đến nay, Cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố đã được sáp nhập về Bảo hiểm xã hội tỉnh Lâm Đồng, sắp xếp tổ chức bộ máy của theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách, hiện đại hóa BHXH, đảm bảo thực hiện đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Theo đó, công tác quản lý nhà nước về BHYT trên địa bàn thành phố được Bảo hiểm xã hội tỉnh trực tiếp chỉ đạo và thực hiện.

Công tác quản lý nhà nước về BHYT và quản lý quỹ BHYT được thực hiện dưới sự chỉ đạo trực tiếp của chính quyền, sự tham gia của các đoàn thể quần chúng và ngành Y tế đóng vai trò tham mưu về chuyên môn kỹ thuật. Qua thời gian thực hiện Luật Bảo hiểm y tế (BHYT), Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các quy định liên quan, các cơ sở khám, chữa bệnh (KCB) đã triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, như: đổi mới cơ chế quản lý, cải cách thủ tục hành chính, phát triển khoa học, kỹ thuật, cải tiến chất lượng chuyên môn, nâng cao chất lượng KCB, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh có thẻ BHYT, bảo đảm quyền lợi của người bệnh theo quy định của pháp luật, góp phần quan trọng trong thực hiện mục tiêu BHYT toàn dân.

4.3. Quy chế phối hợp liên ngành trong hoạt động BHYT

UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động, tích cực phối hợp với các đơn vị thuộc UBND thành phố tăng cường thanh tra, kiểm tra, rà soát, tuyên truyền, vận động, đôn đốc thu nợ BHYT; kiên quyết xử lý các đơn vị doanh nghiệp vi phạm chính sách về BHYT, nợ kéo dài gây ảnh hưởng đến việc đảm bảo an sinh xã hội.

Chỉ đạo Trung tâm Y tế thành phố thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho người có thẻ BHYT; cải tiến quy trình thủ tục, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chỉ định sử dụng thuốc, làm các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và các kỹ thuật chuyên môn cần thiết hợp lý, an toàn, hiệu quả theo đúng quy định. Đồng thời chỉ đạo Phòng Y tế thành phố tăng cường năng lực tham mưu công tác quản lý nhà nước về BHYT; tổ chức đào tạo, tập huấn về tài chính y tế, BHYT; phối hợp cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố hướng dẫn, giải quyết kịp thời những vướng mắc trong thực hiện chính sách BHYT.

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuyên truyền, tổ chức thực hiện chính sách BHYT; việc đấu thầu, sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế và các dịch vụ kỹ thuật y tế; quản lý và sử dụng quỹ BHYT trên địa bàn, đặc biệt là tại các cơ sở khám, chữa bệnh để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý theo thẩm quyền các sai phạm trong thực hiện quy định chính sách pháp luật về BHYT.

4.5. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý BHYT và quản lý Quỹ BHYT.

Các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn đã kết nối 100% với Cổng hệ thống thông tin giám định BHYT, dữ liệu khám chữa bệnh đã cập nhật lên hệ thống làm cho công tác khám chữa bệnh BHYT được công khai, khách quan, minh bạch giữa cơ quan BHXH với cơ sở khám chữa bệnh BHYT, giúp theo dõi kiểm soát chặt chẽ hơn; hạn chế tình trạng chỉ định sử dụng thuốc, vật tư y tế và các dịch vụ kỹ thuật trùng nhau ngay tại cơ sở khám chữa bệnh hoặc giữa các cơ sở khám chữa bệnh với nhau nhờ vào hệ thống kết nối thông tin giám định. Từ đó chất lượng khám chữa bệnh ngày càng đảm bảo, người bệnh được thực hiện chỉ định điều trị hợp lý, an toàn.

Việc cải cách thủ tục hành chính, giảm bớt các thủ tục không cần thiết, đặc biệt là cải tiến quy trình khám bệnh, đã đem đến sự hài lòng của người bệnh. Luôn xem việc đổi mới và cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh là mục tiêu trọng tâm của ngành y tế địa phương theo phương châm rút ngắn thời gian chờ đợi. Đến nay, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã thực hiện cung cấp được 07 dịch vụ công trực tuyến liên quan đến BHYT cho doanh nghiệp, người dân trên Cổng Dịch vụ công.

5. Công tác khám chữa bệnh BHYT

Công tác khám chữa bệnh BHYT được cơ quan Bảo hiểm xã hội và Trung tâm y tế thành phố phối hợp triển khai hiệu quả, bảo đảm quyền lợi cho người tham gia BHYT; giải quyết những khó khăn vướng mắc trong thực hiện khám chữa bệnh và thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người tham gia BHYT khi đi khám chữa bệnh.

Hệ thống cấp cứu được tổ chức tốt từ thành phố đến cơ sở, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng lên, cơ sở hạ tầng thường xuyên được đầu tư nâng cấp; trang thiết bị, dụng cụ y tế được chú trọng bổ sung; việc cung cấp thuốc thiết yếu cho công tác khám chữa bệnh nói chung và khám chữa bệnh BHYT nói riêng đảm bảo đầy đủ. Đến nay, toàn thành phố có 26 đơn vị khám BHYT trên địa bàn, tăng 03 đơn vị khám so với năm 2015⁴.

Để giảm thiểu tình trạng quá tải tại phòng khám trung tâm, khuyến khích người dân đăng ký nơi khám, chữa bệnh ban đầu tại các trạm y tế xã, phường trên địa bàn. Các trạm y tế xã, phường đều đạt chuẩn quốc gia về y tế theo quy định của Bộ Y tế. Trạm y tế xã, phường bảo đảm đủ khả năng thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu (bao gồm cả việc chẩn đoán và xử lý một số trường hợp cấp cứu), các trạm đều có đủ trang thiết bị y tế theo danh mục (đặc biệt một số

⁴ Năm 2015, thành phố có tổng số 21 đơn vị khám BHYT gồm 03 bệnh viện, 03 phòng khám và 15 trạm y tế xã, phường. Năm 2023, thành phố có tổng số 26 đơn vị khám BHYT gồm 05 bệnh viện thuộc tuyến tỉnh, 02 bệnh viện tư nhân, 01 phòng khám thuộc Bộ Quốc phòng, 04 phòng khám thuộc Trung tâm Y tế Đà Lạt và 14 trạm y tế phường, xã.

trạm được trang bị thiết bị y tế hiện đại như máy siêu âm, điện tim, xét nghiệm huyết học, sinh hóa...) và cơ cấu cán bộ hợp lý.

6. Cuộc vận động toàn dân tham gia BHYT và lộ trình tiến đến BHYT bắt buộc

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, công tác y tế đã có nhiều chuyển biến tích cực, các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các phường xã đã quan tâm thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động tới toàn thể cán bộ đảng viên, Nhân dân cơ bản đảm bảo mục tiêu chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao kiến thức về y tế trong cộng đồng. Người dân có kiến thức tự bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và toàn xã hội.

Công tác phát triển đối tượng tham gia BHYT luôn được quan tâm; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp triển khai thực hiện “*Cuộc vận động toàn dân tham gia BHYT*” từ thành phố đến cơ sở, được đông đảo cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia; thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền vận động với nhiều chương trình phối hợp thực hiện chính sách BHYT, góp phần vào việc thực hiện tỷ lệ bao phủ BHYT được giao.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, sự phối hợp của các cấp, các ngành, các địa phương, việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT trên địa bàn thành phố đã đạt được những kết quả nhất định. Nhận thức của Nhân dân và cán bộ đảng viên ngày càng đầy đủ hơn về vai trò, vị trí, ý nghĩa của việc tham gia BHYT đối với sự phát triển và ổn định chính trị - xã hội; việc cấp phát, quản lý và sử dụng thẻ BHYT có nhiều đổi mới, các chính sách BHYT đã góp phần thực hiện tốt an sinh xã hội; lộ trình thực hiện BHYT toàn dân cơ bản đạt kế hoạch.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và vận động người dân tham gia BHYT đã được quan tâm triển khai thực hiện; tỷ lệ người dân tham gia BHYT tăng qua các năm. Các cơ quan quản lý nhà nước về BHYT đã chủ động tham mưu thực hiện các chính sách BHYT trên địa bàn thành phố hiệu quả và có những giải pháp trong việc phòng ngừa, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực có thể gây thất thoát quỹ BHYT.

Sự chủ động phối hợp của các ban, ngành và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT góp phần hoàn thành cơ bản chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT, quyền lợi của người tham gia BHYT ngày càng mở rộng; chất lượng khám chữa bệnh, dịch vụ y tế được nâng cao; tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế ngày càng tốt hơn, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Mạng lưới các cơ sở y tế phát triển rộng khắp, từ thành phố đến các xã, phường; cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, hệ thống phòng khám được củng cố; y đức được coi trọng do vậy chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng tham gia BHYT từng bước được nâng lên, người bệnh được tiếp cận với các dịch vụ y tế thuận lợi hơn, quyền lợi được đảm bảo.

Công tác cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường, góp phần giảm thời gian trong làm các thủ tục hồ sơ về thẻ BHYT và khám chữa bệnh BHYT, hạn chế phiền hà cho người bệnh và Nhân dân.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư về *đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới* vẫn còn một số hạn chế, vướng mắc:

Tỷ lệ tham gia chưa đầy đủ, tính tuân thủ pháp luật chưa cao, vẫn còn một số hộ gia đình chưa tham gia BHYT. Thống kê cho thấy, đa phần người tham gia BHYT thuộc diện đối tượng chính sách; cán bộ hưu trí; công chức, viên chức; người lao động tại các doanh nghiệp; học sinh, sinh viên; người nghèo; trẻ em dưới 6 tuổi. Tỷ lệ lao động làm nghề tự do, buôn bán nhỏ, làm nghề nông chưa tham gia đầy đủ BHYT theo quy định.

Chất lượng khám, chữa bệnh tuy có nhiều chuyển biến tích cực nhưng cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế ở một số tuyến cơ sở chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu khám chữa, bệnh của Nhân dân.

Công tác tuyên truyền, vận động có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao, số người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT chưa đạt yêu cầu. Việc mở rộng đối tượng tham gia BHYT gặp nhiều khó khăn. Nhiều doanh nghiệp tư nhân không đóng, trốn đóng hoặc đóng không đầy đủ bảo hiểm cho người lao động.

Sự phối hợp liên ngành giữa cơ quan quản lý, cơ quan chuyên môn có lúc, có nơi chưa được chặt chẽ, thiếu tính đồng bộ trong hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách BHYT, dẫn đến hiệu quả thực hiện chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực BHYT chưa cao.

3. Nguyên nhân

Một số nơi chưa thật sự có sự quan tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị; công tác tuyên truyền, vận động chưa được thường xuyên, thiếu sự phối kết hợp trong triển khai các giải pháp nhằm nâng cao tỉ lệ người dân tham gia BHYT.

Ý thức chấp hành pháp luật về BHYT của một số tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, hộ gia đình chưa cao, nhất là các doanh nghiệp tư nhân, dẫn đến tỉ lệ tham gia BHYT toàn dân chưa đạt được như mong muốn.

Công tác phối hợp trong kiểm tra, giám sát các đơn vị sử dụng lao động về thực hiện Luật BHYT còn hạn chế; chưa tích cực chủ động tham mưu kịp thời

biện pháp xử lý các trường hợp sai phạm, thiếu sót trong công tác quản lý, triển khai thực hiện công tác bảo hiểm y tế.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đối với việc thực hiện chính sách BHYT, gắn kết chặt chẽ với triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW; Nghị quyết 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác BHYT, nhất là quản lý quỹ BHYT, phòng chống lạm dụng, trục lợi và bảo đảm bình đẳng việc khám chữa bệnh BHYT.
2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Luật BHYT đến người dân, các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị về lợi ích, trách nhiệm và quyền lợi để chủ động triển khai tham gia BHYT đạt hiệu quả.
3. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo mở rộng, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, đảm bảo quyền lợi và đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người tham gia bảo hiểm. Tiếp tục thực hiện cơ chế chính sách về bảo hiểm y tế, đặc biệt là chính sách hỗ trợ đối với người lao động, người có mức sống thấp, có hoàn cảnh khó khăn.
4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận với BHYT và dịch vụ khám chữa bệnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức thực hiện công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.
5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm các đơn vị không thực hiện đóng, nợ đóng BHYT và các cá nhân, tập thể lạm dụng, trục lợi quỹ bảo hiểm y tế. Có biện pháp quản lý chặt chẽ, yêu cầu các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phải đóng BHYT theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.
6. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, hoàn thiện cơ chế quản lý, mua sắm sử dụng thuốc và vật tư theo hướng tiết kiệm và hiệu quả; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh các tuyến cơ sở nhằm giảm tải cho tuyến trên; tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị tư nhân tham gia khám chữa bệnh bằng BHYT, giảm tải cho các cơ sở khám chữa bệnh công lập. Phân đấu tỷ lệ tham gia BHYT toàn dân đạt 95% trở lên.
7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ mua thẻ BHYT cho các đối tượng yếu thế, các đối tượng còn gặp nhiều khó khăn, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.
8. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia BHYT; đưa chỉ tiêu phát triển BHYT vào đánh giá công tác thi đua - khen thưởng, thực hiện tiêu chí gia đình văn hóa,

tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Quan tâm phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban ngành tổ chức thực hiện tốt công tác BHYT, thực sự đưa chính sách BHYT vào cuộc sống và phát huy hiệu quả, vì sự phát triển ổn định, bền vững của hệ thống an sinh xã hội, góp phần bảo đảm ổn định chính trị, xã hội của địa phương.

9. Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả; kịp thời biểu dương, khen thưởng cá nhân, đơn vị thực hiện tốt và xử lý nghiêm các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật về BHYT.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. BHXH tỉnh Lâm đồng tăng cường giám định, theo dõi, quản lý công tác triển khai thực hiện BHYT; thường xuyên kiểm tra việc sử dụng quỹ BHYT. Thông tin, phối hợp với Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố để quản lý, lãnh đạo hiệu quả hơn việc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “*Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”.

2. Sở Y tế tỉnh Lâm đồng quan tâm đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác khám chữa bệnh đối với y tế cơ sở, tạo điều kiện cho đội ngũ y, bác sĩ tại cơ sở được đào tạo chuyên khoa sâu, qua đó nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, tạo được niềm tin trong Nhân dân, đó cũng là giải pháp quan trọng để nhằm giảm tải công tác khám chữa bệnh ở tuyến trên.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “*Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*” trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Lâm Đồng (b/c),
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Thành ủy,
- Các Ban Xây dựng Đảng, Trung tâm Chính trị,
- Văn phòng Thành ủy,
- MTTQ và các đoàn thể CT -XH (t/h),
- Các TCCS Đảng trực thuộc (t/h),
- Lưu VP, BTG.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Ngô Thị Mỹ Lợi

BIỂU MẪU

Kèm theo Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư “về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”

I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 38-CT/TW

1. Thống kê các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW từ 2009 đến nay

TT	Cơ quan ban hành	Số ký hiệu văn bản	Ngày tháng năm ban hành
1	Thành ủy Đà Lạt	Chương trình hành động số 74-CTr/Th.U về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về <i>tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 – 2020.</i>	Ngày 14/4/2015
2	UBND thành phố	Công văn số 106/UBND về việc xây dựng kế hoạch triển khai đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020 trên địa bàn thành phố	Ngày 08/01/2015
3	UBND thành phố	Công văn số 2095/UBND về việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ thành ủy Đà Lạt về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ chính trị về tăng cường của Đảng đối với công tác Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020	Ngày 22/4/2015
4	UBND thành phố	Công văn số 4671/UBND về việc thực hiện thông báo số 188/TB-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng	Ngày 18/08/2015
5	UBND thành phố	Công văn số 850/UBND về việc tăng cường đẩy nhanh tiến độ việc kê khai hộ gia đình tham gia BHYT	Ngày 01/3/2016
6	UBND thành phố	Công văn số 1920/UBND về việc tăng cường các giải pháp phát triển BHYT trên địa bàn thành phố đạt chỉ tiêu đề ra	Ngày 15/4/2016

7	UBND thành phố	Công văn số 2180/UBND về việc góp ý kiến giao chỉ tiêu BHXH, BHYT, BHTN năm 2016	Ngày 27/4/2016
8	UBND thành phố	Công văn số 5300/UBND về việc triển khai Chỉ thị 09-CT/TU ngày 29/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ngày 22/8/2016
9	HĐND thành phố	Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017	Ngày 08/12/2016
10	UBND thành phố	Công văn số 1146/UBND về việc phát triển bảo hiểm y tế năm 2017	Ngày 28/02/2017
11	UBND thành phố	Công văn số 1835/UBND về việc giao chỉ tiêu bảo hiểm y tế năm 2017	Ngày 24/3/2017
12	UBND thành phố	Công văn số 5508/UBND-VX về việc báo cáo kết quả thực hiện bảo hiểm y tế năm 2017 thực hiện theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Ngày 04/8/2017
13	UBND thành phố	Công văn số 6518/UBND về việc thực hiện kết luận của đồng chí Phan Văn Đa - Phó chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng tại Hội nghị triển khai chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân năm 2017	Ngày 08/9/2017
14	UBND thành phố	Quyết định số 3614/QĐ-UBND về việc ban hành kế hoạch phát triển bảo hiểm y tế giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn thành phố Đà Lạt	Ngày 11/10/2017
15	UBND thành phố	Công văn số 7898/UBND-VX về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020	Ngày 24/10/2017
16	UBND thành phố	Công văn số 7900/UBND-VX về việc rà soát, tăng cường các giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố	Ngày 24/10/2017

17	UBND thành phố	Công văn số 2147/UBND-VX về việc rà soát tăng cường thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố	Ngày 12/4/2018
18	UBND thành phố	Kế hoạch số 2407/KH-UBND về Kế hoạch phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố Đà Lạt năm 2018	Ngày 24/4/2018
19	UBND thành phố	Quyết định số 2441/QĐ-UBND về việc kiểm tra bảo hiểm y tế thành phố Đà Lạt	Ngày 19/6/2018
20	UBND thành phố	Công văn số 5643/UBND-VX về việc tham gia BHYT học sinh, sinh viên năm học (2018-2019)	Ngày 19/9/2018
21	HĐND thành phố	Nghị quyết số 94/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019	Ngày 28/12/2018
22	UBND thành phố	Kế hoạch số 1144/KH-UBND về việc tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, công tác giảm nghèo năm 2018 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2019	Ngày 20/03/2019
23	UBND thành phố	Quyết định số 5434/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn thành phố Đà Lạt	Ngày 01/10/2019
24	HĐND thành phố	Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Lạt năm 2020	Ngày 13/12/2019
25	UBND thành phố	Quyết định số 467/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2020	Ngày 31/01/2020
26	HĐND thành phố	Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021	Ngày 22/12/2020
27	UBND thành phố	Quyết định số 11/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2021	Ngày 06/01/2021
28	UBND thành phố	Quyết định số 935/QĐ-UBND về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã	Ngày 18/03/2021

		hội năm 2021	
29	HĐND thành phố	Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Lạt năm 2022	Ngày 17/12/2021
30	UBND thành phố	Quyết định số 5256/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2022	Ngày 30/12/2021
31	UBND thành phố	Quyết định số 850/QĐ-UBND về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đối với các phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Lạt năm 2022	Ngày 21/03/2022
32	HĐND thành phố	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Lạt năm 2023	Ngày 16/12/2022
33	UBND thành phố	Quyết định số 4586/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2023	Ngày 30/12/2022
34	HĐND thành phố	Nghị quyết số 42/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Lạt năm 2024	Ngày 15/12/2023
35	UBND thành phố	Quyết định số 4043/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2024	Ngày 29/12/2023

2. Hoạt động kiểm tra/giám sát

- Số lượng đoàn kiểm tra/giám sát: 01 đoàn
- Hình thức kiểm tra/giám sát: Trực tiếp, nghiên cứu qua báo cáo của các cơ quan, đơn vị.
- Nội dung kiểm tra/giám sát:
 - + Việc xây dựng nghị quyết, kế hoạch triển khai, quán triệt đầy đủ chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác phát triển BHYT đến các chi bộ tổ, thôn.
 - + Việc triển khai chỉ đạo chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể phường, xã tăng cường công tác tuyên truyền và vận động Nhân dân tham gia BHYT và thực hiện việc lập hồ sơ cấp thẻ BHYT cho các đối tượng.
 - + Việc xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, đề ra các giải pháp, phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo phát triển BHYT.

+ Công tác phối hợp với Bảo hiểm xã hội, Phòng Y tế, phòng Lao động-Thương Bình và xã hội thành phố.

+ Trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác phát triển BHYT trong các trường học trên địa bàn.

+ Giao chỉ tiêu cụ thể về số người tham gia BHYT hộ gia đình cho từng tổ, thôn...

+ Báo cáo tổng hợp số thẻ các đối tượng trên địa bàn.

+ Báo cáo đánh giá những mặt làm được, những tồn tại, kiến nghị về công tác phát triển BHYT tại địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

2.1. Tỷ lệ bao phủ BHYT (giai đoạn 2009 - 2024)

STT	Tỷ lệ bao phủ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Tổng số người dân tham gia BHYT	131.408	179.611	212.612
2	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT/tổng dân số	60,85%	84,4%	91,9%
3	Tổng số hộ gia đình tham gia BHYT	-	44.321	-
4	Tỷ lệ hộ gia đình tham gia BHYT/Tổng số hộ gia đình	-	-	-

2.2. Sự tham gia BHYT của từng đối tượng

STT	Các loại BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Số người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng			
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	-	14.114	-
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng	-	7.049	-
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng	-	26.358	-
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng		39.825	-
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình		44.321	-
2	Tỷ lệ người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng tham gia			

	BHYT trên tổng số người tham gia BHYT (%)			
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	-	10,80%	-
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng	100%	100%	100%
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng	100%	100%	100%
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng	-	30,58%	-
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình	-	33,05%	-
3	Tỷ lệ người nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người nghèo (%)	100%	100%	100%
4	Tỷ lệ người hưởng chính sách xã hội được cấp thẻ BHYT/tổng số người hưởng chính sách xã hội (%)	100%	100%	100%
5	Tỷ lệ người cận nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người cận nghèo (%)	100%	100%	100%
6	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (%)	100%	100%	100%
7	Tỷ lệ người trên 80 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số người trên 80 tuổi (%)	100%	100%	100%
8	Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia BHYT/tổng số học sinh, sinh viên (%)	78,11%	93,69%	98,7%

2.3. Khám bệnh, chữa bệnh BHYT

STT	Khám, chữa bệnh BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
I	Số lượt khám, chữa bệnh BHYT			
1	Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT	614.756	714.202	425.249

	Tuyến huyện	433.710	503.871	299.743
	Tuyến xã	181.046	210.331	125.506
2	<i>Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT nội trú</i>	16.849	14.432	3.119
	Tuyến huyện	16.819	14.386	3.110
	Tuyến xã	30	46	19
3	<i>Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT ngoại trú</i>	33.833	43.202	32.718
	Tuyến huyện	27.066	34.562	26.174
	Tuyến xã	6.767	8.640	6.544
II	Cơ sở khám, chữa bệnh BHYT			
1	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT - Cơ sở y tế nhà nước: - Cơ sở y tế tư nhân:	18 0	19 1	19 2
2	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyến huyện	4	6	7
3	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyến xã	14	14	14

2.4. Số thu - chi Quỹ BHYT

STT	Số thu Quỹ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Tổng số thu BHYT	-	622.943 triệu đồng	-
2	Tổng thu BHYT so với kế hoạch được giao (tỷ lệ %)	-	97,01%	-
3	Tổng số chi khám chữa bệnh BHYT	-	-	-
4	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT so với dự toán được giao (tỷ lệ %)	-	-	-

